

Số: 494/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày 06 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực  
Việc làm thuộc phạm vi quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;  
Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tỉnh Yên Bái**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 343/QĐ-LĐTBXH ngày 30/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 90/TTr-SLĐTBXH ngày 04 tháng 4 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Việc làm thuộc phạm vi quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tỉnh Yên Bái.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội; Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn Yên Bái, Hội Nông dân tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bái, Hội Người mù tỉnh Yên Bái; Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh Ngô Hạnh Phúc;
- Phó Chánh VPUBND tỉnh (NC);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Trung tâm Điều hành thông minh tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Ngô Hạnh Phúc**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC VIỆC LÀM**  
**THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH YÊN BÁI**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 494/QĐ-UBND ngày 06 /4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)*

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                                      | Thời hạn giải quyết                                                                           | Địa điểm thực hiện                                                                                                          | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Cơ quan thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với người lao động | 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định (trong đó: 10 ngày và 05 ngày làm việc) | Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Yên Bái. Địa chỉ: Số 999 - Đường Điện Biên - Phường Đồng Tâm - Thành phố Yên Bái | Không                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Việc làm ngày 16/11/2013;</li> <li>- Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;</li> <li>- Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;</li> <li>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương (Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội hoặc Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội);</li> <li>- Cơ quan cấp tỉnh của tổ chức thực hiện chương trình, gồm: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn Yên Bái, Hội Nông dân tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bái, Hội Người mù tỉnh Yên Bái.</li> </ul> |
| 2  | Vay vốn hỗ trợ tạo việc                                                                                     | 15 ngày kể từ ngày nhận đủ                                                                    | Chi nhánh Ngân hàng Chính sách                                                                                              | Không                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Việc làm ngày 16/11/2013;</li> <li>- Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương (Chi</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                         | Thời hạn giải quyết                                                | Địa điểm thực hiện                                                                           | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Cơ quan thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh | hồ sơ hợp lệ theo quy định (trong đó: 10 ngày và 05 ngày làm việc) | xã hội tỉnh Yên Bái. Địa chỉ: Số 999 - Đường Điện Biên - Phường Đồng Tâm - Thành phố Yên Bái |                      | <p>09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;</p> <p>- Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</p> | <p>nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội hoặc Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội);</p> <p>- Cơ quan cấp tỉnh của tổ chức thực hiện chương trình, gồm: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn Yên Bái, Hội Nông dân tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh Yên Bái, Hội Người mù tỉnh Yên Bái.</p> |

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC VIỆC LÀM**  
**THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ TỈNH YÊN BÁI**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số      /QĐ-UBND ngày      /4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)*

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                                                      | Thời hạn giải quyết                                            | Địa điểm thực hiện                                    | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Cơ quan thực hiện                                                                                                                                                                                                          |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với người lao động | 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định | Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội cấp huyện | Không                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Việc làm ngày 16/11/2013;</li> <li>- Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;</li> <li>- Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;</li> <li>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương (Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội hoặc Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội);</li> <li>- Ủy ban nhân dân cấp huyện.</li> </ul> |
| 2  | Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng                                                             | 15 ngày làm việc kể từ ngày                                    | Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính                       | Không                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Việc làm ngày 16/11/2013;</li> <li>- Nghị định số 61/2015/NĐ-CP</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương (Chi</li> </ul>                                                                                                                            |

| TT | Tên thủ tục hành chính                                                 | Thời hạn giải quyết                | Địa điểm thực hiện    | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Cơ quan thực hiện                                                                                                               |
|----|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-----------------------|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh | nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định | sách xã hội cấp huyện |                      | <p>ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;</p> <p>- Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</p> | <p>nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội hoặc Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội);</p> <p>- Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p> |